

Bản án số: 261/2022/HS-PT

Ngày: 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Dung

Bà Lê Thị Phương Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**
Ông Lê Công Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 292/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Đình B, do có kháng cáo của bị cáo Vũ Đình B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* **Bị cáo có kháng cáo: Vũ Đình B, sinh ngày 05/02/1998;** tại phường Tr, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Tr, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình T và bà: Nguyễn Thị D, có vợ Lê Ngọc N; có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Hữu B - Văn phòng Luật sư N - Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

* **Bị hại:** Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1985, có mặt

Trú tại: Tổ dân phố H, phường Tr, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước, nên vào khoảng 21 giờ ngày 10 tháng 3 năm 2022, Vũ Đình B đi bộ đến nhà Phạm Văn Đ, ở tổ dân phố Hữu L, phường Tr, thị xã N để nói chuyện. Trên đường đi, B nhặt được 01 con dao thái cán bằng gỗ, dài 29 cm, thân dao bằng sắt và 01 vỏ chai bia (bằng thủy tinh), B đập vỡ phần thân

chai, cầm phần cổ chai dài khoảng 10cm, phần bị vỡ tạo thành nhiều đường viền sắc nhọn rồi bỏ vào túi quần và cầm dao trên tay đi đến nhà Đ. Khi vào đến sân nhà Đ, B thấy Đ từ trong nhà đi ra, giữa B và Đ có lời qua tiếng lại, B cầm dao chỉ về phía Đ. Đ dùng tay trái gạt tay cầm dao của B rồi lao vào dùng tay phải bóp cổ B, Đ và B giằng co con dao thì Đ bị phần lưỡi dao làm rách ngón tay giữa của bàn tay phải và cửa vào gò má phải, làm Đ bị thương rách da. Sau đó, con dao rơi xuống nền sân, Đ và B buông nhau ra, Đ lấy ống điều bằng nửa dài 60cm để trên bàn uống nước gần đó đánh vào lưng bên phải của B. Lúc này có anh Nguyễn Văn Th, sinh 2002 ở cùng tổ dân phố với B và Đ xông vào can ngăn, Đ quay lưng đi về phía bàn uống nước để điều xuống thì bị B lấy cổ chai thủy tinh bị vỡ trong túi quần ra đâm thẳng vào lưng bên trái của Đ làm Đ bị thương. Sau đó được mọi người can ngăn, B đi về nhà còn Đ được đưa đến trạm y tế phường Tr điều trị vết thương. B bị thương tích nhưng không điều trị ở cơ sở y tế nào.

Ngày 18/3/2022, anh Đ có đơn đề nghị giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe và yêu cầu khởi tố vụ án đối với vụ việc anh bị B đánh gây thương tích ngày 10/3/2022.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 203/2022/TTPY ngày 01/4/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận anh Phạm Văn Đ bị các tổn thương cơ thể sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức bờ trên ngoài gò má phải; kích thước sẹo nhỏ: 03% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1).

- Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái; kích thước sẹo nhỏ: 01% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1).

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mu đốt 2 ngón III bàn tay phải; kích thước sẹo nhỏ: 01% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phạm Văn Đ được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 - Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 05%.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 204/2022/TTPY, ngày 01/4/2022 kết luận về cơ chế hình thành thương tích của anh Đ như sau:

- Tại gò má bên phải, cách sau đuôi mắt phải 02cm có vết rách da hình lưỡi liềm, có kích thước 1,5cm x 0,2cm. Vết rách da đã được khâu bằng chỉ y tế: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc nhọn, hoặc vật có cạnh sắc. Đã được điều trị, hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức bờ trên ngoài gò má phải.

- Tại vị trí sau lưng bên trái có vết trầy xước da kích thước 2,5cm x 0,4cm: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh. Đã được điều trị, hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái.

- Tại vị trí đầu ngón tay giữa của bàn tay phải có vết rách da sắc ngọt dài 01cm: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc nhọn, hoặc vật có cạnh sắc. Đã được điều trị, hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng mu đốt 2 ngón III bàn tay phải.

- Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Đối với Phạm Văn Đ có hành vi dùng điều cày đánh gây thương tích cho Vũ Đình B. Tuy nhiên, quá trình điều tra B tự nguyện từ chối đi giám định sức khỏe và không yêu cầu giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thị xã Nghi Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn Đ theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn Đ yêu cầu B bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 40.000.000 đồng gồm: Tiền sơ cứu vết thương và tiền thuốc là 1.000.000đ, tiền chi phí đi lại, thăm khám 500.000đ, tiền tổn thất tinh thần 25.000.000đ, tiền dưỡng sức khỏe 10.000.000đ, tiền công lao động 3.500.000đ. Tại phiên tòa bị hại vẫn yêu cầu bị cáo B phải bồi thường đối với khoản tiền trên; bị cáo không chấp nhận khoản tiền trên mà bị hại yêu cầu và đề nghị giải quyết theo pháp luật.

* Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đình B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 07/9/2022, bị cáo Vũ Đình B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút đơn kháng cáo, bị cáo xin lỗi bị hại. Bị hại xin rút yêu cầu khởi tố đối với Vũ Đình B.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo; bị hại rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ Tố tụng hình sự; hủy bản án sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa và đình chỉ vụ án. Bị hại anh Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với việc rút đơn kháng cáo của bị cáo và rút yêu cầu khởi tố của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Đình B làm theo đúng quy định tại Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình B xin rút đơn kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại là anh Phạm Văn Đ đã rút toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Xét thấy, bị hại rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ. Bản án sơ thẩm bị hủy và đình chỉ vụ án là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm. Anh Phạm Văn Đ không có quyền yêu cầu khởi tố lại đối với Vũ Đình B.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Đình B và bị hại Phạm Văn Đ đã tự thỏa thuận giải quyết. Vì vậy, bị cáo Vũ Đình B được nhận lại số tiền 10.750.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005939 ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[4] Về án phí: Bị hại Phạm Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn băng nứa có hình dạng điều cày được quấn bên ngoài bằng keo nylon màu đen, dài 60cm, đường kính 04cm

- 01 (một) hộp cát tông được dán kín niêm phong bởi bởi các chữ ký và hình các dấu của Công an phường Tr - Công an thị xã Ng. Bên trong đựng 01 (một) con dao dài 29cm, có cán bằng gỗ dài 13cm, thân dao bằng kim loại dài 16cm, bản rộng 3,5cm, lưỡi dao sắc, nhọn; 01 mảnh vỡ chai bia, phần cổ chai có kích thước 7cm, phần rộng nhất của cổ chai bia có kích thước 3,5cm, phần nhỏ nhất rộng 2,5cm

[6] Đề nghị: Hành vi của Vũ Đình B đã dùng dao thái và phần cổ chai bia thủy tinh vỡ là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Phạm Văn Đ, gây tổn thương cơ thể 05%, đã bị truy tố, khởi tố và xét xử sơ thẩm về tội “Có ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại đã rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo, nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm của mình, nhưng phải bị xử lý hành chính theo quy định pháp luật. Đề nghị Công an thị xã Nghi Sơn xem xét, xử lý hành chính đối với hành vi của Vũ Đình B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 2 Điều 155; điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2022/HS-ST ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Vũ Đình Bảo.

* **Về dân sự:** Vũ Đình B được nhận lại số tiền 10.750.000đ đã nộp để bồi thường và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005939 ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Anh Phạm Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Vũ Đình B và anh Phạm Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS, TA, Công an thị xã Nghi Sơn;
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hiệu